



KHÓA LUYỆN THI

DIPLOMA IN BEAUTY THERAPY LEVEL III

www.vodung.edu.vn



QUY ĐỊNH CHUNG

- Yêu cầu đầu vào: Bắt buộc phải có Diploma In Beauty Therapy Services Level II
 - Tổng số giờ học bắt buộc: 341 giờ
 - Tổng số giờ tự học và tự nghiên cứu: 119 giờ
 - Tổng số giờ hoàn thành: 460 giờ
-
- Học viên phải đạt tối thiểu 60% ở mỗi đơn vị để vượt qua, nếu các lĩnh vực yêu cầu không đạt điểm tối thiểu sẽ dẫn đến việc không đạt đơn vị đó và phải thi lại vào một ngày khác.
 - Học viên cần vượt qua tất cả các bài thi trắc nghiệm MCQ và phần thực hành để đạt được Văn bằng đầy đủ.
 - Học viên được thi lại tối đa 2 lần cho các đơn vị không đạt trong vòng 2 năm kể từ kỳ thi đầu tiên. Nếu cả 3 lần thi đều không đạt (kể cả lần thi đầu tiên) bắt buộc đóng phí học lại từ đầu.

VĂN BẰNG ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ NHƯ SAU

Xuất sắc	Từ 85% trở lên
Giỏi	Từ 75% - 84%
Đạt	Từ 60% - 74%
Không đạt	Dưới 59%

GENERAL REGULATIONS

- Entry Requirements: Level II Aesthetic Therapy Services Certificate required
 - Total Required Study Hours: 341 hours
 - Total Self-study and Research Hours: 119 hours
 - Total Completion Hours: 460 hours
-
- Students must achieve a minimum score of 60% in each unit to pass. Failure to meet the minimum required score in any area will result in failing that unit and the need to retake the exam on a different date.
 - Students must pass all multiple-choice (MCQ) exams and practical assessments in order to obtain the full diploma.
 - Students are allowed a maximum of two retakes for failed units within two years from the date of the first exam. If a student fails all three attempts (including the initial attempt), they are required to pay the full tuition fee to retake the course from the beginning.

THE DIPLOMA IS GRADED AS FOLLOWS:

Excellent	85% and above
Good	75% - 84%
Pass	60% - 74%
Fail	Below 59%

Lý thuyết: Bài thi trắc nghiệm

- Hướng dẫn của giám khảo: 10 phút
- Thời lượng bài thi: 1 giờ 50 phút cho 80 câu hỏi trắc nghiệm
- Kết quả bài kiểm tra MCQ sẽ được cung cấp cho các Trung tâm trong vòng 6 tuần sau ngày thi, và thí sinh cần đạt 60% để vượt qua.

Thực hành:

- Hướng dẫn của giám khảo: 10 phút
- Thời lượng thi các đơn vị bắt buộc: 2 giờ 55 phút (bao gồm 5 phút chăm sóc sau điều trị)
- Thời lượng thi cho Massage Đầu Ấn Độ : 50 phút

Tổng thời lượng thi: 3 giờ 55 phút

- Trong phần quan sát thực hành, giám khảo sẽ quan sát quá trình tư vấn, chăm sóc khách hàng, sức khỏe và an toàn, cũng như ngoại hình, và điểm sẽ được chấm cho tất cả các lĩnh vực này. Câu hỏi vấn đáp cũng sẽ được đặt ra để xác nhận kiến thức nền tảng trong tất cả các đơn vị.
- Điểm đạt cho phần thực hành là 60% cho mỗi đơn vị.

Hồ sơ năng lực (Portfolio):

- Học viên được yêu cầu hoàn thành một hồ sơ năng lực bao gồm tất cả các đơn vị học trong Chứng chỉ CIBTAC Level 3 về Beauty Therapy.

Bài luận (Assignment):

- Chỉ áp dụng cho đơn vị học T101: Giám sát và duy trì an toàn vệ sinh trong salon (Monitor and maintain health and safety in the salon)
- Bài luận sẽ do CIBTAC thiết lập và Trung tâm thực hiện chấm điểm.



Theory: MCQ Exam

- *Examiner's Briefing: 10 minutes*
- *Exam Duration: 1 hour 50 minutes for 80 multiple-choice questions*
- *The MCQ test results will be provided to the Centers within 6 weeks after the exam date, and candidates must achieve at least 60% to pass.*

Practical:

- *Examiner's Briefing: 10 minutes*
- *Duration for Mandatory Units: 2 hours 55 minutes (including 5 minutes for post-treatment care)*
- *Duration for Indian Head Massage: 50 minutes*

Total Practical Exam Duration: 3 hours 55 minutes

- During the practical observation, the examiner will assess consultation, client care, health and safety, personal appearance, and points will be awarded across all these areas. Oral questioning will also be conducted to confirm underpinning knowledge across all units.
- The passing mark for the practical assessment is 60% for each unit.

Portfolio:

- Students are required to complete a portfolio of evidence covering all units in the CIBTAC Level 3 Certificate in Beauty Therapy.

Assignment:

- This applies only to Unit T101: Monitor and Maintain Health and Safety in the Salon.
- The assignment will be set by CIBTAC and marked internally by the Center.



QUY TRÌNH CHI TIẾT:

- Tư vấn cho mặt và body: 25 phút
- Trị liệu điện cơ thể (02 máy): 50 phút (có 10 đến 15 phút để chuyển đổi máy)
- Chăm sóc và dặn dò sau điện trị liệu: 05 phút
- Massage 05 kỹ thuật Thụy Điển cổ điển: 35 phút (25 phút cho phần lưng và 10 phút cho bộ phận khác theo yêu cầu Giám khảo)
- Chăm sóc sau massage và tư vấn: 05 phút
- Điện trị liệu cho mặt (02 máy): 50 phút (có 10 đến 15 phút để chuyển đổi máy)
- Chăm sóc và dặn dò sau điện trị liệu: 05 phút
- Massage đầu Ấn độ: 50 phút

EXAMINATION PROCEDURE:

- Face and Body Consultation: 25 minutes
- Body Electrotherapy Treatment (using 2 machines): 50 minutes (including 10–15 minutes for machine transition)
- Post-electrotherapy Care and Advice: 5 minutes
- Swedish Massage (5 classic techniques): 35 minutes (25 minutes for the back & 10 minutes for another area as requested by the examiner)
- Post-massage Care and Consultation: 5 minutes
- Facial Electrotherapy Treatment (using 2 machines): 50 minutes (including 10–15 minutes for machine transition)
- Post-electrotherapy Care and Advice: 5 minutes
- Indian Head Massage: 50 minutes



CHƯƠNG TRÌNH HỌC CHI TIẾT

DETAILED COURSE PROGRAM



01

VỆ SINH VÀ AN TOÀN TRONG SPA – SALON

- Hiểu biết các nguyên tắc thực hành an toàn và sức khỏe
- Hiểu biết các yêu cầu giám sát và duy trì an toàn và sức khỏe trong salon
- Có khả năng thực hiện đánh giá rủi ro

HYGIENE AND SAFETY IN SPA – SALON

- Know and understand the principles of health and safety practice
- Know and understand the requirements for monitoring and maintaining health and safety in the salon
- Be able to carry out a risk assessment

02

DA / Y HỌC VỀ DA

- Hệ da
- Cấu trúc da
- Chức năng da
- Phân tích da

SKIN / DERMATOLOGY

- The Skin
- Skin Structure
- Skin Function
- Skin Analysis

03

THỰC HÀNH ĐIỀU TRỊ THẨM MỸ

- Kỹ năng tư vấn
- Kỹ năng lập bảng phân tích da và cơ thể
- Setup phòng điều trị chuyên nghiệp
- Sự xuất hiện chuyên nghiệp
- Thiết lập quan hệ khách hàng
- Thiết lập quy trình điều trị chuyên nghiệp
- Rửa mặt, tẩy tế bào chết, massage, mặt nạ....
- Phân tích chỉ số cơ thể
- Kiểm tra cellulite
- Massage toàn thân
- Quy trình điện trị liệu trong liệu trình chăm sóc da mặt & cơ thể:
 - + *Faradic*
 - + *Galvanic*
 - + *High Frequency*
 - + *Microcurrent*
 - + *Vacuum suction*

AESTHETIC TREATMENT PRACTICAL

- Consulting Skills
- Skills In Creating Skin And Body Analysis Sheet
- Professional Treatment Room Setup
- Professional Appearance
- Establish Customer Relationships
- Set Up A Professional Treatment Process
- Facial Cleansing, Deep Cleansing, Massage, Mask....
- Body Index Analysis
- Cellulite check
- Body Massage
- Electrotherapy Procedures in Facial and Body Skincare Treatments:
 - + *Faradic*
 - + *Galvanic*
 - + *High Frequency*
 - + *Microcurrent*
 - + *Vacuum suction*

- Mô tả các điều kiện môi trường phù hợp cho điện trị liệu da mặt & cơ thể
- Nguyên lý hoạt động của dòng điện, tác động và lợi ích đối với da và các cấu trúc bên dưới
- Tầm quan trọng của việc phân tích da chi tiết và thực hiện các kiểm tra liên quan
- Quá trình lão hóa, lối sống và các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến tình trạng da và các cấu trúc bên dưới
- Chống chỉ định hoặc hạn chế việc thực hiện điện trị liệu da mặt & cơ thể
- Các phản ứng phụ có thể xảy ra trong và sau điều trị và cách xử lý
- Cấu trúc và chức năng chính của các hệ thống cơ thể liên quan đến điện trị liệu da mặt & cơ thể:

+ Tế bào và mô	+ Hệ thần kinh
+ Hệ da	+ Hệ hô hấp
+ Hệ xương	+ Hệ nội tiết
+ Hệ cơ	+ Hệ tiêu hóa
+ Hệ tuần hoàn	+ Hệ tiết niệu
+ Hệ bạch huyết	+ Hệ sinh sản

- Describe the environmental conditions suitable for facial & body electrotherapy treatments
- Principles of electrical current operation, effects and benefits on the skin and underlying structures
- The importance of carrying out a detailed skin analysis and relevant tests
- Ageing process, lifestyle and environmental factors affecting the condition of the skin and underlying structures
- Contra-indications preventing or restricting the performance of facial & body electrotherapy treatments
- Possible contra-actions during and following treatment and how to respond
- Structure and main functions of body systems related to facial & body electrotherapy:

+ Cells and Tissues	+ Nervous system
+ Integumentary system	+ Respiratory system
+ Skeletal system	+ Endocrine system
+ Muscular system	+ Digestive system
+ Circulatory system	+ Urinary system
+ Lymphatic system	+ Reproductive system

- Thiết lập quan hệ khách hàng
- Kỹ thuật massage toàn thân, tác động và lợi ích của các kỹ thuật massage toàn thân
- Nguồn gốc và truyền thống của massage đầu kiểu Ấn Độ và Ayurveda
- Nguyên lý và ứng dụng của các điểm năng lượng (marma points) trong massage đầu kiểu Ấn Độ
- Nguyên lý và ứng dụng của bảy luân xa chính (chakras) và tầm quan trọng của chúng trong massage đầu kiểu Ấn Độ
- Nguyên lý năng lượng tinh thần (prana) bên trong và xung quanh cơ thể
- Vị trí và chức năng của các luân xa
- Tác động và lợi ích của massage đầu kiểu Ấn Độ

- Establish client relationship
- Full body massage techniques, effects and benefits of full body massage techniques
- The origins and traditions of Indian head massage and Ayurveda
- The principles and practices of marma points in Indian head massage
- The principles and practices of the seven primary chakras and their importance in Indian head massage
- The principles of spiritual energy (prana) within and around the body
- The location and function of the chakras
- The effects and benefits of Indian head massage

